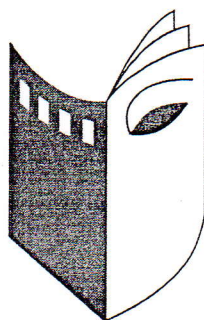


BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
SÂN KHẤU - ĐIỆN ẢNH HÀ NỘI

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



QUY CHẾ

NÂNG BẬC LƯƠNG TRƯỚC NIÊN HẠN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÂN KHẤU - ĐIỆN ẢNH HÀ NỘI

Hà Nội, 3/2020

BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
SÂN KHẤU - ĐIỆN ẢNH HÀ NỘI
Số: 269 /QĐ-SKĐAHN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 17 tháng 3 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế nâng bậc lương trước niên hạn

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÂN KHẤU - ĐIỆN ẢNH HÀ NỘI

Căn cứ Quyết định số 3651/QĐ-BVHTTDL ngày 01/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch về quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Sân khấu - Điện ảnh Hà Nội;

Căn cứ Nghị định 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Nghị định 17/2013/NĐ-CP ngày 19/02/2013 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;

Căn cứ Quyết định số 66/QĐ-BVHTTDL ngày 10 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc ban hành Quy định phân cấp công tác quản lý tổ chức cán bộ của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Hành chính, Tổng hợp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này bản Quy chế nâng lương trước thời hạn của Trường Đại học Sân khấu - Điện ảnh Hà Nội.

Điều 2. Quyết định này thay thế Quyết định số 09/QĐ-SKĐAHN ngày 06/01/2014 của Hiệu trưởng trường Đại học Sân khấu - Điện ảnh Hà Nội và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng các đơn vị trực thuộc liên quan và toàn thể công chức, viên chức, người lao động của Trường Đại học Sân khấu - Điện ảnh Hà Nội thuộc đối tượng được xét nâng bậc lương trước thời hạn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Vụ TCCB, Bộ VHTTDL
- Lưu VT, HCTH(1), NTP30.



Nguyễn Đình Thi

QUY CHẾ

Về việc nâng bậc lương trước thời hạn
(Ban hành kèm theo Quyết định số 269/QĐ-SKĐAHN ngày 17 tháng 3 năm 2020
của Trường Đại học Sân khấu - Điện ảnh Hà Nội)

Chương I NGUYÊN TẮC CHUNG

Điều 1. Đối tượng áp dụng

a) Công chức, viên chức xếp lương theo bảng lương chuyên gia cao cấp, các bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ, thừa hành, phục vụ làm việc trong trường Đại học Sân khấu - Điện ảnh Hà Nội.

b) Viên chức được tuyển dụng từ ngày 01 tháng 7 năm 2003 làm việc trong trường Đại học Sân khấu - Điện ảnh Hà Nội theo hợp đồng làm việc không xác định thời hạn theo quy định của Nghị định số 29/2010/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ (được Bộ phê duyệt cho áp dụng bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ tại Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ).

c) Người làm việc theo hợp đồng lao động không xác định thời hạn theo quy định của Nghị định 68/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2000 của Chính phủ làm việc trong trường Đại học Sân khấu - Điện ảnh Hà Nội được Bộ phê duyệt cho áp dụng bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ, thừa hành, phục vụ theo Nghị định số 204/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004.

Điều 2. Đối tượng không áp dụng

a) Viên chức được tuyển dụng từ ngày 01 tháng 7 năm 2003 làm việc trong trường Đại học Sân khấu - Điện ảnh Hà Nội theo hợp đồng làm việc xác định thời hạn (từ 12 tháng đến 36 tháng) theo quy định của Nghị định số 29/2010/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ.

b) Người làm việc trong Trường Đại học Sân khấu - Điện ảnh Hà Nội theo hợp đồng lao động chuyên môn, nghiệp vụ có thời hạn từ 12 tháng đến 36 tháng (*chờ thi tuyển công chức, viên chức*).

c)) Người làm việc trong trường Đại học Sân khấu - Điện ảnh Hà Nội theo hợp đồng lao động có xác định thời hạn (từ 12 tháng đến 36 tháng) theo quy định của Nghị định số 68/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2000 của Chính phủ.

Điều 3. Nguyên tắc và chỉ tiêu xét

1. Số người được xét nâng bậc lương trước thời hạn bằng 10% tổng số cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong danh sách thuộc biên chế trả lương của cơ quan, đơn vị tính đến ngày 31 tháng 12 của năm được cấp có thẩm quyền giao biên chế hoặc phê duyệt.



2. Không thực hiện hai lần liên tiếp nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ trong cùng ngạch hoặc cùng chức danh.

3. Thành tích để xét nâng bậc lương trước thời hạn được xác định theo thời điểm ban hành quyết định công nhận thành tích đạt được trong thời gian 6 năm gần nhất đối với các ngạch và các chức danh có yêu cầu trình độ đào tạo từ cao đẳng trở lên và 4 năm gần nhất đối với ngạch và các chức danh có yêu cầu trình độ đào tạo từ trung cấp trở xuống tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn.

Riêng đối với trường hợp đã được nâng bậc lương trước thời hạn thì tất cả các thành tích đạt được trước ngày có quyết định nâng bậc lương trước thời hạn trong khoảng thời gian (6 năm và 4 năm) quy định tại điểm này không được tính để xét nâng bậc lương trước thời hạn cho lần sau.

4. Việc xét nâng bậc lương trước thời hạn được căn cứ vào thành tích xuất sắc cao nhất đạt được cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

5. Việc xét chọn tiến hành theo nguyên tắc bình chọn theo bảng điểm từ cao xuống thấp cho đến hết chỉ tiêu. Trường hợp có nhiều người bằng điểm nhau về tiêu chuẩn thì đưa chính thì xét thêm các tiêu chí phụ trong bảng điểm.

6. Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đã có thông báo nghỉ hưu được xét nâng bậc lương trước thời hạn không thuộc phạm vi chỉ tiêu 10% nói trên.

Chương II

NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Hội đồng xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ

1. Thành phần Hội đồng

Chủ tịch Hội đồng: Hiệu trưởng

Phó Chủ tịch Hội đồng: Chủ tịch Công đoàn cơ sở

Các ủy viên gồm: Các Phó hiệu trưởng, đại diện cấp ủy, Bí thư đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Trưởng phòng Hành chính, Tổng hợp.

2. Nguyên tắc và thời gian làm việc của Hội đồng

Nguyên tắc: Hội đồng làm việc theo nguyên tắc tập trung, dân chủ, biểu quyết theo đa số.

Thời gian làm việc: Hội đồng họp xét một năm một lần vào Quý I hàng năm.

Điều 5. Tiêu chuẩn

1. Các tiêu chuẩn

1.1 Chế độ nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ:

a) Điều kiện và chế độ được hưởng:

Đối tượng quy định tại Điều 1 của Quy chế, đạt đủ 02 tiêu chuẩn quy định sau:

- Tiêu chuẩn 1: Được cấp có thẩm quyền đánh giá từ mức hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế về năng lực trở lên;

- Tiêu chuẩn 2: Không vi phạm kỷ luật một trong các hình thức khiển trách, cảnh cáo, cách chức.

Đồng thời lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đã được cấp có thẩm quyền quyết định công nhận bằng văn bản, nếu chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc trong chức danh và tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn còn thiếu từ 12 tháng trở xuống để được nâng bậc lương thường xuyên thì được xét nâng một bậc lương trước thời hạn tối đa là 12 tháng so với thời gian quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 2 Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

b) Tỷ lệ nâng bậc lương trước thời hạn:

Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động (trừ các đối tượng đã có thông báo nghỉ hưu quy định tại khoản 6, Điều 3) được tính nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ trong một năm không quá 10% tổng số cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị. Danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị được xác định theo quyết định của cấp có thẩm quyền giao biên chế (đối với cán bộ, công chức) hoặc phê duyệt số lượng người làm việc (đối với viên chức và người lao động) tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn.

c) Cách tính số người thuộc tỷ lệ được nâng bậc lương trước thời hạn:

- Cứ mỗi 10 người trong danh sách trả lương (không tính số dư ra dưới 10 người sau khi lấy tổng số người trong danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị chia cho 10), cơ quan, đơn vị được xác định có 01 người được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc.

- Căn cứ vào cách tính nêu trên, vào Quý IV hằng năm, trường Đại học Sân khấu - Điện ảnh Hà Nội có văn bản báo cáo Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch để theo dõi và kiểm tra về số người trong tỷ lệ được nâng

bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc của năm sau liền kề và số dư ra dưới 10 người của cơ quan, đơn vị mình.

- Đến hết Quý I của năm sau liền kề với năm xét nâng bậc lương trước thời hạn, nếu trường Đại học Sân khấu - Điện ảnh Hà Nội không thực hiện hết số người trong *tỷ lệ* được nâng bậc lương trước thời hạn của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn (*kể cả số người được cơ quan quản lý cấp trên giao thêm, nếu có*) thì không được tính vào tỷ lệ nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc của các năm sau.

d) Số lần được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ:

Không thực hiện hai lần liên tiếp nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ ***trong cùng ngạch hoặc cùng chức danh.***

đ) Xác định thành tích để xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc:

Thành tích để xét nâng bậc lương trước thời hạn được xác định theo thời điểm ban hành quyết định công nhận thành tích đạt được trong khoảng thời gian **6 năm** gần nhất đối với các ngạch và các chức danh có yêu cầu trình độ đào tạo từ cao đẳng trở lên và **4 năm** gần nhất đối với các ngạch và các chức danh có yêu cầu trình độ đào tạo từ trung cấp trở xuống tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn.

Riêng đối với trường hợp đã được nâng bậc lương trước thời hạn thì tất cả các thành tích đạt được trước ngày có quyết định nâng bậc lương trước thời hạn trong khoảng thời gian (6 năm và 4 năm) quy định tại điểm này không được tính để xét nâng bậc lương trước thời hạn cho lần sau.

Việc xét nâng bậc lương trước thời hạn được căn cứ vào thành tích cao nhất đạt được của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; nếu thành tích cao nhất bằng nhau thì xét đến các thành tích khác.

1.2. Chế độ nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đã có thông báo nghỉ hưu:

Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đã có thông báo nghỉ hưu, nếu trong thời gian giữ bậc đạt đủ 02 tiêu chuẩn quy định tại Khoản 2 Điều 2 Thông tư số 08/2013/TT-BNV, chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc trong chức danh và kể từ ngày có thông báo nghỉ hưu đến trước ngày nghỉ hưu còn thiếu từ 12 tháng trở xuống để được nâng bậc lương thường xuyên theo quy định thì được nâng một bậc lương trước thời hạn 12 tháng so với thời gian quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 2 Thông tư số 08/2013/TT-BNV của Bộ Nội vụ ngày 31/7/2013.

Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức và người lao động vừa thuộc đối tượng được xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc

trong thực hiện nhiệm vụ, vừa thuộc đối tượng được xét nâng bậc lương trước thời hạn khi có thông báo nghỉ hưu, thì cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được chọn một trong hai chế độ nâng bậc lương trước thời hạn quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều 2 Thông tư số 08/2013/TT-BNV của Bộ Nội vụ ngày 31/7/2013.

Đối tượng được xét nâng lương trước thời hạn khi có thông báo nghỉ hưu không phải thông qua Hội đồng xét nâng bậc lương trước thời hạn của cơ quan, đơn vị mà chỉ do phòng Tổ chức Cán bộ - Đối ngoại tổng hợp, trình Hiệu trưởng trường Đại học Sân khấu - Điện ảnh Hà Nội ký văn bản đề xuất Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xem xét, quyết định.

2. Bảng điểm làm căn cứ bình chọn:

TT	Các danh hiệu thi đua đạt được và các tiêu chí khác	Điểm số	Ghi chú
<i>I- Danh hiệu thi đua đạt được trong thời gian giữ bậc lương</i>			
1	Anh hùng lao động, Huân chương Độc lập	100	
2	Huân chương Lao động hạng 1, hạng 2, hạng 3	94-92-90	
3	Chiến sĩ thi đua toàn quốc	85	
4	Chiến sĩ thi đua cấp Bộ 1 năm	40	
5	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở 1 năm	12	
6	Lao động tiên tiến 1 năm	10	
<i>II- Các danh hiệu vinh dự, các giải thưởng dành được trong niên hạn</i>			
1	Nghệ sĩ Nhân dân, Nhà giáo Nhân dân	50	
2	Nghệ sĩ Ưu tú, Nhà giáo Ưu tú	45	
3	Huy chương Vàng, Bạc quốc tế và khu vực	40	
4	Huy chương Vàng, Bạc quốc gia	35	
5	Bằng khen Chính phủ	30	
6	Bằng khen của Bộ trưởng	25	
		
<i>III- Ưu tiên về số tháng con thiếu</i>			
1	Thiếu từ 1 đến 3 tháng	4	
2	Thiếu từ 4 đến 6 tháng	3	
3	Thiếu từ 7 đến 9 tháng	2	
4	Thiếu từ 10 đến 12 tháng	1	
<i>IV- Các tiêu chí khác để cộng thêm khi cần thiết</i>			

1	Kiêm nhiệm công tác Đảng, Công đoàn, Đoàn TN (Được tính nếu hoàn thành tốt nhiệm vụ): - Trường hợp kiêm nhiệm nhiều công tác thì chọn công tác kiêm nhiệm có điểm cao nhất.				
	* <u>Đảng</u> :	<i>a/ Cấp cơ sở</i>	- Bí thư	5	
			- Phó Bí thư	4	
			- Ủy viên	3	
		<i>b/ Cấp bộ phận</i>	- Bí thư	3	
			- Phó Bí thư	2	
			- Ủy viên	1	
	* <u>Công đoàn</u> :	<i>a/ Cấp cơ sở</i>	- Chủ tịch	4	
			- Phó Chủ tịch	3	
			- Ủy viên	2	
		<i>b/ Cấp bộ phận</i>	- Chủ tịch	3	
			- Phó Chủ tịch	2	
			- Ủy viên	1	
	* <u>Đoàn TN</u> :		- Bí thư	3	
			- Phó Bí thư	2	
2	<u>Tuổi đời</u> : Ưu tiên người lớn tuổi theo khung 10 năm	<i>a/ Đối với Nam:</i>	- Từ 51 -> 60 tuổi	3	
			- Từ 41 -> 50 tuổi	2	
			- Từ 31 -> 40 tuổi	1	
		<i>b/ Đối với Nữ:</i>	- Từ 46 -> 55 tuổi	3	
			- Từ 36 -> 45 tuổi	2	
			- Từ 26-> 35 tuổi	1	
3	Thâm niên công tác		Từ 25 -> 30 năm trở lên	3	
			Từ 16 -> 24 năm	2	
			Từ 10 -> 15 năm	1	

Bảng điểm trên là căn cứ để xét chọn công chức, viên chức, người lao động thuộc đối tượng được xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đề nghị Bộ xét, quyết định.

Chỉ tiêu xét các đối tượng đạt danh hiệu thi đua hàng năm theo tiêu chí tại Mục I. Trường hợp nếu xét các tiêu chí tại Mục I vẫn chưa đủ 10% chỉ tiêu thì tiếp tục xét đến các tiêu chí còn lại trong bảng điểm để xét cộng điểm thêm khi có nhiều người có thành tích cao nhất như nhau trong thời gian giữ bậc lương.

Điều 6. Trình tự và thủ tục

1. Căn cứ tiêu chuẩn và bảng điểm tại Điều 5, phòng Hành chính, Tổng hợp có nhiệm vụ rà soát, tổng hợp, lập danh sách công chức, viên chức, người lao động thuộc đối tượng theo Quy chế (có kèm theo bản báo cáo thành tích và bản sao quyết định khen thưởng của từng cá nhân).

2. Hội đồng xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ của trường Đại học Sân khấu - Điện ảnh Hà Nội xét chọn các cá nhân đủ tiêu chuẩn theo chỉ tiêu được giao.

3. Thông báo công khai kết quả làm việc của Hội đồng không quá 5 ngày.

4. Tiếp nhận các ý kiến của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị, hoàn chỉnh hồ sơ thủ tục báo cáo Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xem xét, quyết định.

5. Thông báo Quyết định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và thực hiện Quyết định theo phân cấp quản lý công tác cán bộ.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Trưởng phòng Hành chính, Tổng hợp có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra thực hiện Quy chế này.

Điều 9. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vấn đề mới chưa phù hợp cần sửa đổi, bổ sung nội dung Quy chế, các phòng, ban, khoa, viện phản ánh về phòng Hành chính, Tổng hợp để tổng hợp báo cáo lãnh đạo đơn vị, cấp ủy, Ban chấp hành Công đoàn cơ sở xem xét, giải quyết./.



Nguyễn Đình Lhi